TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HT
TỈNH TÂY NINH
Bản án số: 41/2024/HS-ST
Ngày: 31-5-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HT, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phạm Thị Kim Nương**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Dân An.**

2. Bà **Đỗ Thị Mỹ Hạnh.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Thái Thị Thuý Vân** - Là thư ký Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Bích Du**, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2024/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1975, tại tỉnh Tây Ninh; Số căn cước công dân: 072175002395;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 46, ấp Trường A, xã Trường T, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú hiện nay: Phòng số 1 nhà trọ cho thuê Phú Cường, ấp Long Hải, xã Trường T, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: 06/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Cao Đài; Con ông Nguyễn Phước T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị K (đã chết); Có chồng Lê Hoàng T2 (đã ly hôn), con có 01 người sinh năm 1997

- Tiền án: Tại Bản án số 08/2022/HSST ngày 25/02/2022, Toà án nhân dân thị xã HT áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội "Đánh bạc" (chưa được xoá án tích). Thời hạn chấp hành tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 25/02/2022.

Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/4/2024 cho đến nay có mặt tại toà.

2. Nguyễn Thị D, sinh năm 1971, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Số căn cước công dân: 074171011123;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 2, ấp Trảng L1, xã LN, huyện BB, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Võ Thị N1 (đã chết); Có chồng Nguyễn Văn R, con có 02 người lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1995;

Tiền án: Tại Bản án số 111/2021/HSST ngày 22/10/2021, Toà án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh, áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng về tội "Đánh bạc" (chưa được xoá án tích). Thời hạn chấp hành tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 22/10/2021.

Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/4/2024 đến nay có mặt tại toà.

3. **Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1985, tại tỉnh Tây Ninh; Số căn cước công dân: 050185000588;

- Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: tổ 01, ấp Thanh A2, xã AB, huyện CT, tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú hiện nay: ấp PL, xã PN, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Con ông Nguyễn Văn D2 (đã chết) và bà Nguyễn Thị D1; Có chồng Lê Văn H2 (đã ly hôn), con có 02 người lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2006;

- Tiền án: Tại Bản án số 35 ngày 02/8/2019, Toà án nhân dân huyện DMC áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm; phạt bổ sung 10.000.000 đồng về tội "đánh bạc". Bị cáo Q đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo, chưa nộp tiền phạt bổ sung (chưa được xoá án tích).

Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trútừ ngày 21/3/2024 đến ngày 24/4/2024, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

NỘI D VỤ ÁN:

Qua các T1 liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị Q đã bị kết án về tội "Đánh bạc" chưa được xoá án tích. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, D, Hương và Q đến quán cà phê Khánh Thy tại số 149, đường An Dương Vương, khu phố LM, Phường LTB, thị xã HT do Nguyễn Thị Kim Thuỷ, làm chủ để uống nước. Tại đây, thấy một số người đang đánh bạc dưới hình thức bài binh bửu được thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng, do một người thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ) làm cái nên D, Hương, Q vào tham gia chơi cùng với Nguyễn Thị Ven; Nguyễn Văn Biết và Đỗ

Văn Trường Chinh. Đến 14 giờ 10 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phường LTB phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 2.001.000 đồng, trong đó tiền của Nguyễn Thị Kim H là 1.216.000 đồng (tiền đem theo 976.000 đồng, thắng 240.000 đồng), Nguyễn Thị D là 80.000 đồng (tiền đem theo 50.000 đồng, thắng 30.000 đồng), Nguyễn Thị Q là 465.000 đồng (đem theo 195.000 đồng, thắng 270.000 đồng), Đỗ Văn Trường Chinh là 140.000 đồng (đem theo 200.000 đồng, thua 60.000 đồng), Nguyễn Văn Biết là 40.000 đồng (đem theo 20.000 đồng, thắng 20.000 đồng), Nguyễn Thị Ven là 60.000 đồng (dùng 80.000 đồng để đánh bạc, thua 20.000 đồng).

Tổng số tiền đánh bạc được xác định là: 2.001.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

* Kết luận giám định số 291/KL-KTHS ngày 10/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Số tiền 2.001.000 đồng cần giám định là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKSCT ngày 19 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị Q về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây ninh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội D bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị Q phạm tội như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội chưa được xoá án tích lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Tuy nhiên tình tiết tái phạm đã được quy định trong tình tiết định khung theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị Q.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bị cáo D theo quy định pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bị cáo Hương theo quy định pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Q từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo Hương, D và Q xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các T1 liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã HT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo thực hiện: Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị Q đã bị kết án về tội "Đánh bạc" chưa được xoá án tích. Lúc 13 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, tại quán cà phê Khánh Thy số 149, đường An Dương Vương, khu phố LM, Phường LTB, thị xã HT, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị Q tiếp tục tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền. Số tiền đánh bạc được xác định là 2.001.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị Q đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3]. Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo cần thiết xử phạt mức án tương xứng, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xoá án tích lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Tuy nhiên lần phạm tội này các bị cáo đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng là chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên do các bị cáo đã có tiền án chưa được xoá án tích nên cấu thành tội phạm theo tình tiết định khung theo khoản 1

Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình đối với các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng bị cáo D có mẹ ruột là bà Nhớ là người có công cách mạng. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét vai trò tham gia của từng bị cáo thấy rằng:

[5.1]. Trong vụ án này các bị cáo gia đánh bạc bằng hình thức binh bửu, do người thanh niên không rõ họ tên làm cái, các bị cáo Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị Q tham gia đánh bạc. Trong đó bị cáo Hương đem theo số tiền 976.000 đồng để đánh bạc và thắng số tiền 240.000 đồng, tổng cộng là 1.216.000 đồng là nhiều nhất so với các bị cáo khác nên phải chịu trách nhiệm nặng nhất trong vụ án này. Ngoài ra Tại Bản án số 08/2022/HSST ngày 25/02/2022, Toà án nhân dân thị xã HT áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội "Đánh bạc". Bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách lại tiếp tục phạm tội. Xét thấy cần thiết căn cứ vào Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 03 năm tù của bản án 08 và hình phạt trong vụ án này.

[5.2]. Đối với hai bị cáo Nguyễn Thị D đánh bạc số tiền là 80.000 đồng (tiền đem theo 50.000 đồng, thắng 30.000 đồng) và bị cáo Nguyễn Thị Q đánh bạc số tiền là 465.000 đồng (đem theo 195.000 đồng, thắng 270.000 đồng). Hai bị cáo đánh bạc số tiền tương đương nhau, đều có tiền án chưa được xoá án tích nên phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau trong vụ án này.

[5.3]. Riêng đối với bị cáo D có tiền án chưa được xoá án tích theo Bản án số 111/2021/HSST ngày 22/10/2021, Toà án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh, áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng về tội "Đánh bạc". Bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách lại tiếp tục phạm tội. Xét thấy cần thiết căn cứ vào Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 01 năm 03 tháng tù và hình phạt trong vụ án này.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền dùng vào việc phạm tội của các bị cáo:

- 01 gói niêm phong (tiền Việt nam 2.001.000 đồng (Hai triệu không trăm lẻ một nghìn đồng).

+ Tịch thu tiêu huỷ vật chứng không có giá trị sử dụng:

- 76 (Bảy mươi sáu) lá bài tây, đã qua sử dụng.

[7]. Về án phí: Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án

phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị D và Nguyễn Thị Q phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/4/2024.

Căn cứ khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo Hương phải chấp hành án phạt 03 năm tù, cho hưởng án treo tại Bản án số: 08/2022/HSST ngày 25/02/2022, Toà án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2021 đến ngày 12/11/2021.

Căn cứ vào Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim H phải chấp hành 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/4/2024. khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2021 đến ngày 12/11/2021.

Căn cứ vào căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/4/2024.

Căn cứ khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo D phải chấp hành án 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo. Tại Bản án số 111/2021/HSST ngày 22/10/2021, Toà án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/2/2021 đến ngày 22/10/2021.

Căn cứ vào Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thị D phải chấp hành 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/4/2024. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2021 đến ngày 22/10/2021.

Căn cứ vào căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Q 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 01 gói niêm phong (tiền Việt nam 2.001.000 đồng (Hai triệu không trăm lẻ một nghìn đồng).

+ Tịch thu tiêu huỷ vật chứng không có giá trị sử dụng:

- 76 (Bảy mươi sáu) lá bài tây, đã qua sử dụng.

3. Về án phí:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị D và Nguyễn Thị Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND thị xã HòaThành;
- Chi Cục THADS thị xã HòaThành;
- CQĐT Công an thị xã HòaThành;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã HòaThành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV06;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phạm Thị Kim Nương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Kim Nương